

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố;
- Tên gói thầu: Sửa chữa, thay thế mới thiết bị hư hỏng hệ thống Xử lý nước thải.
- Dự toán mua sắm: “Sửa chữa, thay thế mới thiết bị hư hỏng hệ thống Xử lý nước thải của Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố”.
- Địa điểm thực hiện: Số 15, Đường Võ Trần Chí, Ấp 18, Xã Tân Nhựt, TP. Hồ Chí Minh;
- Giá gói thầu: 367.578.000 đồng;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 06 tháng;
- Quy mô gói thầu: Cung cấp hàng hóa chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A.

**1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật
1	Cung cấp quạt hút khí thải	<ul style="list-style-type: none"><li>- Vị trí lắp đặt: khu vực tháp khử mùi</li><li>- Quạt hút ly tâm</li><li>- Lưu lượng: 3500 m<sup>3</sup>/h;</li><li>- Cột áp: 900 Pa.</li><li>- Motor Elektrim – Singapore, Công suất: 2.2kW/ 380V/ 50Hz/ 3 phase (hoặc tương đương)</li><li>- Thiết bị hoạt động theo kiểu truyền động trực tiếp</li><li>- Cánh quạt và guồng quạt làm bằng vật liệu thép không gỉ (SUS304)</li></ul>
2	Phụ kiện lắp đặt cho quạt mới	<ul style="list-style-type: none"><li>- Côn giảm - vật liệu SUS304</li><li>- Đường ống hút, đường ống đẩy cho quạt mới.</li><li>- Phụ kiện gia cố quạt hút: giá đỡ, support, bulong,... vật liệu SUS304.</li><li>- Chân đế chống rung cho quạt hút.</li></ul>
3	Cung bơm định lượng	<ul style="list-style-type: none"><li>- Vị trí lắp đặt:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Bơm định lượng khử trùng</li><li>+ Bơm định lượng rửa màng</li></ul></li><li>- Lưu lượng tối đa: 400L/h</li><li>- Cột áp tối đa: 5 bar</li><li>- Công suất: 0.5HP</li><li>- Điện áp: 380V, 3 pha, 50Hz</li></ul>

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật liệu: đầu bơm PP, ball &amp; màng bơm Teflon, valve seats PVC</li> <li>- Bao gồm phụ kiện lắp đặt thiết bị mới.</li> </ul>
4	Cung cấp bồn chứa hóa chất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể tích V = 500L</li> <li>- Kiểu bồn: bồn đứng, vật liệu bằng nhựa</li> </ul>
5	Cung cấp máy thổi khí Ito - Japan: Model: IRS-150 (hoặc tương đương)	<p><b>Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Q = 25.3m<sup>3</sup>/phút @ H = 55kPa</li> <li>- Đường kính ống vào &amp; ra: DN150 (150A).</li> <li>- Tốc độ vòng quay: 1790 rpm</li> <li>- Vật liệu: rotor làm bằng gang (cast iron) loại FC300, trục bằng thép carbon đúc C.S (S45C), thân máy chính, hộp số trước và sau thân máy làm bằng gang FC250</li> </ul> <p><b>Động cơ motor máy thổi khí:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp: 37kW, 4 cực, 3 pha, 380V, 50Hz</li> <li>- Các phụ kiện kèm theo: belt cover, pulley, curoa,...</li> </ul>
6	Phụ kiện thi công lắp đặt máy thổi khí mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống giảm thanh hút - đẩy, van 1 chiều, van an toàn, đồng hồ áp lực, khớp nối mềm</li> <li>- Khung đế</li> <li>- Đường ống kết nối, nối chữ T,...</li> <li>- Cùm, giá đỡ, support - vật liệu SUS304</li> <li>- Bulong, mặt bích...</li> <li>- Vật liệu SUS304</li> <li>- Chân đế giá đỡ, support gia cố lại máy thổi khí - vật liệu SUS304.</li> </ul>
7	Thay mới đường dây điện động lực cho máy thổi khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây điện Cadivi 4×25mm<sup>2</sup>: khoảng 40m</li> <li>- Phụ kiện lắp đặt: ống luồn bảo vệ dây,...</li> </ul>
8	Hạng mục khác (Nhân công, gia công cơ khí, thiết bị máy móc thi công....)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị, máy móc thi công, dụng cụ bảo hộ, an toàn lao động.</li> <li>- Nhân công thi công lắp đặt.</li> <li>- Gia công cơ khí.</li> <li>- Vận hành thử nghiệm và bàn giao</li> <li>- Vận chuyển</li> </ul>

**Ghi chú:**

- Nhân hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu dự thầu có nhân hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn với các hàng hóa yêu cầu.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là

tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

- Trường hợp Nhà thầu chào hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT thì Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản giải trình về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đó, nhằm chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu theo quy định tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V E-HSMT, đồng thời kèm tài liệu chứng minh (nếu có).

- Tài liệu chứng minh có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalogue, số liệu... được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V E-HSMT.

### **1.3. Các yêu cầu khác:**

**a) Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng** (Nhà thầu phải cam kết hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT cụ thể như sau (E-HSDT phải kèm tài liệu chứng minh: Cam kết của nhà thầu hoặc hợp đồng nguyên tắc)):

- Bảo hành:  $\geq 12$  tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng và theo quy định của nhà sản xuất.

- Bảo trì: Trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải bảo trì định kỳ tối thiểu 03 tháng/01 lần và theo quy định của nhà sản xuất.

- Cử cán bộ hỗ trợ kỹ thuật có mặt trong vòng 24 giờ (01 ngày) kể từ khi nhận được yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật của chủ đầu tư trong thời hạn bảo hành.

**b) Yêu cầu về cam kết** (Nhà thầu phải cam kết các nội dung sau (E-HSDT phải kèm file scan bản cam kết)):

- Cam kết thiết bị, vật tư thay thế phải mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp sau khi lắp đặt phải hoạt động tốt, ổn định trên hệ thống hiện có tại đơn vị sử dụng và theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Đồng thời phải bồi thường thiệt hại cho đơn vị sử dụng, trường hợp trong quá trình sử dụng hàng hóa do nhà thầu cung cấp nếu có xảy ra sự cố làm hư hỏng đến hệ thống hoặc thiệt hại khác mà không phải do lỗi của Chủ đầu tư.

- Đào tạo hướng dẫn sử dụng cho đơn vị thụ hưởng đến khi thành thạo, kèm tài liệu hướng dẫn sử dụng.

- Chịu tất cả chi phí Lắp đặt, chạy thử, đào tạo, hướng dẫn người sử dụng vận hành thiết bị, hướng dẫn bảo quản và bảo dưỡng cho nhân viên kỹ thuật tại đơn vị sử dụng.

- Thu gom rác thải, linh kiện, vật tư....., sau khi thay thế xử lý theo quy định của Pháp Luật hiện hành.

- Cung cấp tài liệu khi giao hàng:

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ của hàng hóa (CO) *Hoặc* Tờ khai hải quan, giấy chứng nhận chất lượng của hàng hóa (CQ) *Hoặc* tài liệu khác có giá trị tương đương.

+ Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng *Hoặc* tài liệu khác có giá trị tương đương.

### c) Bảng mô tả chi tiết thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu

- Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSDT của mình Bảng mô tả chi tiết các thông số kỹ thuật cho toàn bộ hàng hóa dự thầu để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng với các yêu cầu tại **khoản 1.2 Mục 1 Chương V**.

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT	Thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu trong E-HSDT	Nhà thầu tự đánh giá
<i>[ghi số thứ tự]</i>	<i>[ghi tên]</i>	<i>[ghi thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT]</i>	<i>[ghi thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu]</i>	<i>[ghi đáp ứng hoặc tương đương...]</i>
1				
2				
n				

### Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: **Không có**.

### Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Thời gian kiểm tra và thử nghiệm: trước khi nghiệm thu.

- Nội dung kiểm tra: Đơn vị sử dụng có quyền kiểm tra, thử nghiệm các hàng hóa để khẳng định tính phù hợp với đặc tính kỹ thuật của hàng hóa theo hợp đồng. Chủ đầu tư không phải chịu các phí tổn phụ thêm. Đơn vị sử dụng có nhiệm vụ thông báo kịp thời cho nhà cung cấp về kết quả chạy thử để nhà cung cấp có biện pháp khắc phục (nếu có) trước khi chính thức bàn giao.

- Các cuộc kiểm tra, thử nghiệm có thể được tiến hành tại cơ sở tại Đơn vị sử dụng.

- Nếu các hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật thì Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng (nhà cung cấp phải thay thế các hàng hóa khác hoặc đưa ra những sửa đổi cần thiết để đáp ứng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật và miễn phí hoàn toàn). Chủ đầu tư lập biên bản để làm căn cứ xem xét trong việc đánh giá Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật đối với nhà thầu trong các kỳ đấu thầu tiếp theo.